TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

NỘI DUNG ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Khối 3 – Năm học 2023 – 2024

I. MÔN TOÁN

1. Phép cộng, trừ trong phạm vi 1.000
2. Bảng nhân, chia: 3,4,6,7,8,9
3. Hình chữ nhật, hình vuông, tam giác. Hình tròn, tâm, đường kính, bán kính. Khối lập phương, khối hộp chữ nhật.
4. Nhân, chia số có hai chữ số (có ba chữ số) với số có một chữ số. Phép chia hết và phép chia có dư.
5. Gấp một số lên một số lần. Giảm một số đi một số lần.
6. Bài toán giải bằng 2 bước tính.
7. Đơn vị đo độ dài, khối lượng, nhiệt độ, dung tích: mi-li-mét; gam; mi-li-lít; độ C
8. Tìm thành phần trong phép tính cộng, trừ, nhân, chia.
9. Tính giá trị của biểu thức số.

II. MÔN TIẾNG VIỆT

1.Tiếng Việt - Đọc.

- Các bài tập đọc từ tuần 10 - tuần 17 (Đọc và trả lời câu hỏi)

2. Tiếng Việt - Viết:

- Viết khoảng 65 - 70 chữ /15 phút

3. Luyện tập 1

- Từ ngữ chỉ đặc điểm, hoạt động.
- Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm. Từ trái nghĩa
- Câu khiến, câu cảm, câu hỏi, câu kể.
- Dấu hai chấm, dấu chấm, dấu chấm hỏi.

4. Luyện tập 2:

Đề 1: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em đối với người thân.

Đề 2: Viết đoạn văn tả một đồ vật em yêu thích.

Đề 3. Viết đoạn văn nêu lí do thích hay không thích nhân vật trong câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe.

III. MÔN CÔNG NGHỆ

- Bài 1. Tự nhiên và công nghệ
- Bài 2. Sử dụng đèn học
- Bài 3. Sử dụng quạt điện
- Bài 5. Sử dụng máy thu hình

- Bài 6. An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình - Tiết 1 + 2

IV. MÔN TIẾNG ANH

1. Phạm vi: Từ Unit 0 đến Unit 5

2. Năng lực:

- Biết nói lời chào, tạm biệt.
- Hiểu và biết đưa ra các câu lệnh trong lớp học.
- Biết hỏi và trả lời về màu sắc.
- Biết hỏi và trả lời về tuổi
- Biết giới thiệu, hỏi và trả lời về các thành viên trong gia đình.
- Biết giới thiệu và nói về học sinh, giáo viên trong trường học.
- Biết hỏi và trả lời về các đồ dùng học tập, đồ vật trong lớp học.
- Biết giới thiệu, hỏi và trả lời về các con vật trong nhà, ở châu Phi và dưới biển.
- Biết giới thiệu các phòng trong nhà.
- Biết giới thiệu, hỏi và trả lời về các đồ vật trong nhà.
- Biết giới thiệu về trang phục.

3. Từ vựng:

- Chủ đề Chào hỏi: màu sắc, số 1-10, câu lệnh
- Chủ đề Gia đình: các thành viên trong gia đình, tính từ miêu tả.
- Chủ đề Trường học: các đồ vật, đồ dùng học tập.
- Chủ đề Con vật: các con vật ở nhà, ở châu Phi và dưới biển.
- Chủ đề Ngôi nhà: các phòng, các đồ vật trong nhà.
- Chủ đề Quần áo: các trang phục

4. Cấu trúc:

- Hi. / Hello. I'm Ana.
- Nice to meet you.
- How are you? - I'm fine. Thank you.
- Bye. / Goodbye.
- What colour is it? – It's …
- How old are you? – I'm …
- This is my dad. My dad is Jack.
- You are funny.
- It is a classroom.
- He's a student.
- We're students.
- Are you a student? – Yes, I am. / No, I'm not.
- Are they desks? – Yes, they are. / No, they aren't.
- This / That is a bird.
- These / Those are monkeys.
- What's this / that? – It's a/an …

- What are these / those? – They're …
- There's a living room.
- There are three bedrooms.
- Is there a...? Are there...? - Yes, there is / are/ No, there isn't / aren't.
- The ball is red.
- I've got a T-shirt. My T-shirt is red.
- She's got a coat. Her coat is warm.
- I've got a new T-shirt.

V. MÔN TIN HỌC

Bài 1: Thông tin và quyết định
Bài 2: Dạng thông tin và xử lí thông tin
Bài 3: Con người xử lí thông tin:
Bài 4: Máy xử lí thông tin:
Bài 5: Làm quen với máy tính:
Bài 6: Sử dụng chuột máy tính:
Bài 7: Làm việc với máy tính:
Bài 8: Điều khiển máy tính
Bài 9: An toàn về điện khi sử dụng máy tính:
Bài 10: Bàn phím máy tính:
Bài 11+12+13: Cách đặt tay gõ phím:

Phúc Lợi, ngày 30 tháng 11 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA BGH	TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
Phó hiệu trưởng	
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI	
Nguyễn Thị Thu Hà	**Đỗ Thị Thanh Thủy**